

勞動部職業安全衛生署常見問答

Hỏi đáp thường gặp về Cục quản lý an toàn vệ sinh lao động Bộ lao động

序號	問題	回答
1	<p>老闆沒幫勞工加保，勞工發生職業災害失能或死亡，有沒有補助？</p> <p>Chủ sử dụng lao động không khai báo bảo hiểm cho lao động, khi lao động bị tai nạn nghề nghiệp dẫn đến tàn tật hoặc tử vong, có được trợ cấp không?</p>	<p>沒加勞保的勞工，如因職業災害失能或死亡，在職業災害勞工保護法中，有職業疾病生活津貼、失能生活津貼、職業訓練生活津貼、看護補助、器具補助及家屬補助等不同的補助可申請。</p> <p>Lao động chưa tham gia bảo hiểm, nếu bị tai nạn lao động dẫn đến tử vong hoặc tàn tật, trong luật bảo hộ lao động tai nạn nghề nghiệp, có các loại trợ cấp khác nhau có thể đề nghị chi trả như phụ cấp đời sống thương tật nghề nghiệp, phụ cấp đời sống tàn tật, phụ cấp đời sống khi tham gia huấn luyện nghiệp vụ, trợ cấp chăm sóc, trợ cấp thiết bị và trợ cấp thân nhân</p> <p>如果是受僱勞工，而雇主未依勞動基準法規定給予足額補償，還有死亡補助和失能補助可申請。</p> <p>Nếu là lao động được thuê, nhưng chủ sử dụng lao động không chi trả bồi thường đủ hạn mức theo quy định của Luật tiêu chuẩn lao động, vẫn có thể đề nghị chi trả trợ cấp tử tuất và trợ cấp tàn tật.</p>
2	<p>申請職業疾病生活津貼，可以發給多少錢？</p> <p>Đề nghị chi trả phụ cấp đời sống bệnh nghề nghiệp, sẽ cấp phát bao nhiêu tiền?</p>	<p>依不同的失能等級，每月發給新臺幣一千九百元至八千七百元不等的職業疾病生活津貼。</p> <p>Dựa theo cấp độ tàn tật khác nhau, mỗi tháng cấp phát phụ cấp đời sống bệnh nghề nghiệp từ 1900 đài tệ đến 8700 đài tệ.</p>
3	<p>申請失能生活津貼，可以發給多少錢？</p> <p>Đề nghị chi trả phụ cấp đời sống tàn tật, sẽ cấp phát bao nhiêu tiền?</p>	<p>依不同的失能等級，每月發給新臺幣六千二百元或八千七百元的失能生活津貼。</p> <p>Dựa theo cấp độ tàn tật khác nhau, mỗi tháng cấp phát phụ cấp đời sống tàn tật 6200 đài tệ hoặc 8700 đài tệ</p>
4	<p>申請職業訓練生活津貼需要什麼資格？可以發給多少錢？</p> <p>Đề nghị chi trả phụ cấp đời sống khi tham gia huấn luyện nghiệp vụ phải đáp ứng tư cách gì? Sẽ cấp phát bao nhiêu tiền?</p>	<p>勞工遭遇職業災害導致失能程度達到第 2 至第 15 等級，參加政府機關主辦、委託或政府立案之訓練機構之職業訓練課程，每月總訓練時數超過 100 小時以上，可以申請職業訓練生活津貼。受訓期間，每月補助新臺幣一萬四千八百元。</p> <p>Lao động bị tai nạn nghề nghiệp dẫn đến mức độ tàn tật đạt đến cấp 2 đến cấp 15, tham gia các khóa huấn luyện nghiệp vụ của các đơn vị huấn luyện do cơ quan chính phủ tổ chức, ủy quyền hoặc chính phủ lập chuyên án, số giờ huấn luyện mỗi tháng vượt quá 100 tiếng, có thể đề nghị chi trả phụ cấp đời sống trong thời gian tham gia huấn luyện nghiệp vụ. Thời gian huấn luyện, trợ cấp mỗi tháng 14000 đài tệ.</p>

序號	問題	回答
5	申請看護補助需要有什麼條件？可以領多少錢？ Đề nghị chi trả trợ cấp chăm sóc cần những điều kiện gì? Có thể được lĩnh bao nhiêu tiền?	勞工發生職業災害，經醫師診斷終身不能從事工作，符合勞工保險失能給付標準所定精神失能種類、神經失能種類、胸腹部臟器失能種類及皮膚失能種類第 1 等級及第 2 等級的人可申請。每月發給新臺幣一萬二千四百元。 Lao động bị tai nạn nghề nghiệp, được bác sĩ chẩn đoán mất khả năng lao động suốt đời, phù hợp cấp 1 và cấp 2 các dạng khuyết tật về da và các loại khuyết tật cơ quan bụng và lồng ngực, các loại khuyết tật thần kinh, các loại khuyết tật tinh thần được quy định trong tiêu chuẩn chi trả tàn tật BHXH. Cấp phát mỗi tháng 12400 đài tệ.
6	申請家屬補助有什麼資格限制？可以領多少錢？ Đề nghị chi trả trợ cấp thân nhân có những hạn chế tư cách nào? Có thể được lĩnh bao nhiêu tiền?	勞工遭遇職業災害死亡，如遺有配偶、子女或父母，可以申請家屬補助。一次發給新臺幣 10 萬元。 Lao động bị tai nạn nghề nghiệp dẫn đến tử vong, nếu còn hôn phối, con cái hoặc cha mẹ, có thể đề nghị chi trả trợ cấp thân nhân. Cấp phát 1 lần với mức 100.000 đài tệ.
7	什麼時候發生的職業災害，才可以申請職業災害勞工保護法的補助？有沒有請求權時效的規定？ Tai nạn nghề nghiệp xảy ra khi nào, mới có thể đề nghị chi trả trợ cấp theo luật bảo hộ lao động tai nạn nghề nghiệp? Có quy định về thời hạn có hiệu lực quyền đề nghị không?	職業災害勞工保護法是在 91 年 4 月 28 日開始施行，在該法實施後所發生的職業災害，才可申請補助。每項補助的請求權時效都是 10 年(行政程序法第 131 條規定)。 Luật bảo hộ lao động bảo hiểm tai nạn lao động bắt đầu thực thi từ 28/4/2002, tai nạn lao động xảy ra sau khi thực thi luật này, mới có thể đề nghị trợ cấp. Hiệu lực quyền đề nghị của mỗi hạng mục trợ cấp là 10 năm (Quy định tại điều 131 Luật trình tự hành chính).
8	我是職災勞工，受傷住院治療以及出院在家療養期間都需要請看護，有沒有補助？ Tôi là lao động tai nạn nghề nghiệp, thời gian bị thương nhập viện điều trị và thời gian xuất viện dưỡng thương tại nhà đều cần có hộ lý, có trợ cấp không?	住院治療及出院療養期間，因仍在醫療期間還無法確定是否會達到終身不能工作的程度，所以還不可以申請看護補助。 Thời gian nhập viện điều trị và xuất viện dưỡng thương, do vẫn trong quá trình điều trị, chưa thể xác định có đạt đến mức độ mất khả năng làm việc suốt đời hay không, nên chưa thể đề nghị chi trả trợ cấp chăm sóc.
9	申請死亡補助需要什麼資格？可以領多少錢？ Đề nghị trợ cấp tử tuất cần đáp ứng điều kiện gì? Có thể lĩnh bao nhiêu tiền?	未加勞保的受僱勞工發生職業災害死亡，如雇主未依勞動基準法規定發給死亡補償或補償不足額時，可以申請死亡補助。補助金額是以勞保最低投保薪資，一次發給 45 個月，但是必須扣除雇主發給的死亡補償金。 Lao động được thuê làm việc chưa tham gia BHXH tử vong do tai nạn nghề nghiệp, nếu chủ sử dụng lao động không chi trả bồi thường tử vong hoặc bồi thường không đủ theo quy định Luật lao động cơ bản, có thể đề nghị trợ cấp tử tuất. Mức trợ cấp dựa theo mức lương

序號	問題	回答
		<p>đóng bảo hiểm xã hội thấp nhất, cấp phát 1 lần với mức 45 tháng lương, nhưng bắt buộc phải khấu trừ khoản tiền bồi thường tử vong mà chủ sử dụng lao động đã cấp phát.</p>
10	<p>外籍勞工如果發生職業災害，職業災害勞工保護法有沒有補助？如果是死亡事故，遺屬如果無法來台申請補助時，該怎麼辦？</p> <p>Lao động nước ngoài bị tai nạn lao động, Luật bảo hộ lao động tai nạn nghề nghiệp có trợ cấp không? Nếu là sự cố tử vong, phải làm thế nào khi thân nhân không thể đến Đài Loan đề nghị chi trả trợ cấp?</p>	<p>如果是合法來台工作的外籍勞工，可比照我國勞工申請補助。至於未經許可或已廢止其聘僱許可的非外勞，工作中如發生職業災害，則不予補助。如果是死亡事故，遺屬無法來台申請補助，可以委託在台的單位或個人代為提出申請。受委託人應檢附委託書、申請書、死亡證明、死者之居留證及護照影本、受益人與死者之親屬關係證明文件，以及受委託人或受益人的帳戶影本(如為國外帳戶，須自行負擔匯款手續費，並自補助金額中扣除)。</p> <p>Nếu là lao động nước ngoài đến Đài Loan làm việc hợp pháp, có thể đề nghị trợ cấp như lao động bản địa. Đối với lao động nước ngoài bất hợp pháp chưa có giấy phép hoặc giấy phép đã bị hủy bỏ, nếu xảy ra tai nạn lao động trong quá trình làm việc thì không được trợ cấp. Nếu là sự cố tử vong, thân nhân không thể đến Đài Loan đề nghị chi trả trợ cấp, có thể ủy quyền cho đơn vị hoặc cá nhân tại Đài Loan đại diện đăng ký đề nghị. Người được ủy quyền phải đính kèm giấy ủy quyền, đơn đề nghị, giấy chứng tử, bản sao hộ chiếu và thẻ cư trú của người mất, giấy tờ chứng minh quan hệ thân nhân của người mất và người thụ hưởng, và bản sao tài khoản ngân hàng của người thụ hưởng hoặc người được ủy quyền (Nếu là tài khoản nước ngoài, phải tự chi trả chi phí thủ tục chuyển khoản, tiền phí này sẽ được khấu trừ trong khoản tiền trợ cấp).</p> <p>上述證明文件或文書為國外出具者，應包含中譯本，送我國駐外機構驗證。中譯本未經驗證者，應由我國法院或民間公證人公證；大陸地區出具之證明文件或文書，須大陸公證與我國海基會驗證。</p> <p>Giấy tờ hoặc văn bản chứng minh nói trên nếu được cấp phát ở nước ngoài, phải bao gồm bản dịch tiếng Trung, và được chứng nhận lãnh sự bởi cơ quan đại diện Đài Loan ở nước ngoài. Bản dịch tiếng Trung chưa qua chứng nhận lãnh sự, phải được công chứng bởi Tòa án hoặc văn phòng công chứng trong nước; giấy tờ hoặc văn bản chứng minh được cấp phát ở khu vực Đại lục, phải được công chứng tại Đại lục và chứng thực tại hiệp hội eo biển hai bờ.</p>
11	<p>各類生活津貼及看護補助可以領多久？如何辦理續領？</p> <p>Các loại phụ cấp sinh hoạt và trợ cấp chăm sóc có thể được lĩnh bao lâu? Làm thế nào để</p>	<p>職業疾病生活津貼、失能生活津貼以及看護補助，每年申請一次，自本署受理當月起分 12 個月發給，每屆滿一年之日前 3 個月內須洽全民健保特約醫院重新開具勞工保險失能診斷書，連同申請書向本署</p>

序號	問題	回答
	làm thủ tục tiếp tục lĩnh?	重新提出申請。有加勞保者最長發給 5 年，沒加勞保者最長發給 3 年。 Phụ cấp đời sống bệnh nghề nghiệp, phụ cấp đời sống tàn tật và trợ cấp chăm sóc, mỗi năm đề nghị chi trả 1 lần, từ tháng được Cục thụ lý sẽ chia làm 12 tháng cấp phát, trong vòng 3 tháng trước khi đủ 1 năm phải xuất trình lại giấy chẩn đoán tàn tật BHXH được bệnh viện được chỉ định của bảo hiểm y tế toàn dân cấp phát, nộp lại cùng đơn đề nghị lên Cục để đề nghị chi trả. Lao động có tham gia bảo hiểm xã hội sẽ cấp phát tối đa 5 năm, lao động chưa tham gia bảo hiểm xã hội cấp phát tối đa 3 năm.
12	有加勞保的勞工發生職業災害，除了勞保給付外，還有什麼補助可以申請？ Lao động có tham gia BHXH gặp tai nạn lao động, ngoài chi trả BHXH ra, còn có thể đề nghị chi trả trợ cấp nào không?	在職業災害勞工保護法中有職業疾病生活津貼、失能生活津貼、職業訓練生活津貼、看護補助、器具補助及家屬補助等不同的補助，職災勞工可按實際需求及補助標準提出申請。 Trong luật bảo hộ lao động tai nạn nghề nghiệp có các loại trợ cấp khác nhau như phụ cấp sinh hoạt bệnh nghề nghiệp, phụ cấp sinh hoạt tàn tật, phụ cấp sinh hoạt huấn luyện nghiệp vụ, trợ cấp chăm sóc, trợ cấp thiết bị và trợ cấp thân nhân, lao động tai nạn nghề nghiệp có thể dựa theo nhu cầu thực tế và tiêu chuẩn trợ cấp để đưa ra đề nghị trợ cấp.
13	我沒加勞保，因為工作罹患職業病，可不可以申請職業疾病生活津貼？ Tôi không tham gia bảo hiểm xã hội, mắc bệnh nghề nghiệp do công việc, có thể đề nghị chi trả phụ cấp sinh hoạt bệnh nghề nghiệp không?	勞工罹患職業疾病，經醫師診斷喪失部分或全部工作能力，可以依職業災害勞工保護法補助標準申請職業疾病生活津貼。 Lao động mắc bệnh nghề nghiệp, được bác sĩ chẩn đoán mất đi toàn bộ hoặc một phần khả năng làm việc, có thể đề nghị chi trả phụ cấp sinh hoạt bệnh nghề nghiệp theo tiêu chuẩn trợ cấp Luật bảo hộ lao động tai nạn nghề nghiệp.
14	我有加勞保，因為工作罹患職業病，可不可以申請職業疾病生活津貼？ Tôi có tham gia bảo hiểm xã hội, mắc bệnh nghề nghiệp do công việc, có thể đề nghị chi trả phụ cấp sinh hoạt bệnh nghề nghiệp không?	勞工因為加保期間的工作導致罹患職業疾病，在請領勞工保險職業病傷病給付期滿或失能給付後，可以申請職業疾病生活津貼。 Lao động do công việc trong thời gian tham gia bảo hiểm dẫn đến mắc bệnh nghề nghiệp, sau khi hết hạn đề nghị chi trả thương tật bệnh nghề nghiệp hoặc chi trả tàn tật BHXH, có thể đề nghị chi trả phụ cấp sinh hoạt bệnh nghề nghiệp.
15	我沒加勞保，發生職業災害受傷，可不可以申請失能生活津貼？ Tôi không tham gia bảo hiểm, bị tai nạn nghề nghiệp dẫn đến bị thương, có thể đề nghị phụ cấp đời sống tàn tật không?	沒加勞保的勞工發生職業傷害受傷，如果失能程度達到第 1 至第 7 等級，可以依職業災害勞工保護法補助標準申請失能生活津貼。 Lao động không tham gia bảo hiểm gặp tai nạn nghề nghiệp bị thương, nếu mức độ tàn tật đạt từ mức 1 đến mức 7, có thể đề nghị chi trả phụ cấp sinh hoạt tàn tật theo tiêu chuẩn trợ cấp Luật bảo hộ lao động bảo hiểm tai nạn lao động.

序號	問題	回答
16	<p>我有加勞保，發生職業災害受傷，可不可以申請失能生活津貼？</p> <p>Tôi có tham gia bảo hiểm, gặp tai nạn nghề nghiệp dẫn đến bị thương, có thể đề nghị phụ cấp sinh hoạt tàn tật không?</p>	<p>有加勞保的勞工發生職業傷害導致失能，在領過勞工保險職業災害傷病給付期滿以及失能給付後，如果失能程度達到勞工保險失能給付標準第 1 至第 7 等級，可以申請失能生活津貼。</p> <p>Lao động có tham gia bảo hiểm gặp tai nạn nghề nghiệp bị thương, sau khi đã hết hạn lĩnh chi trả thương tật tai nạn lao động BHXH và chi trả tàn tật, nếu mức độ tàn tật đạt từ cấp 1 đến cấp 7 theo tiêu chuẩn chi trả tàn tật BHXH, có thể đề nghị phụ cấp sinh hoạt tàn tật.</p>
17	<p>職災勞工可不可以同時申請職業訓練生活津貼以及職業災害勞工保護法其他補助？</p> <p>Lao động tai nạn nghề nghiệp có thể đề nghị chi trả đồng thời phụ cấp sinh hoạt huấn luyện nghiệp vụ và trợ cấp khác theo Luật bảo hộ lao động tai nạn nghề nghiệp không?</p>	<p>不可以，請領職業訓練生活津貼期間，不可同時領取失能生活津貼、職業疾病生活津貼以及其他單位發給的職業訓練生活津貼。</p> <p>Không được. Thời gian đề nghị chi trả phụ cấp sinh hoạt huấn luyện nghiệp vụ, không được lĩnh cùng lúc phụ cấp sinh hoạt tàn tật, phụ cấp sinh hoạt bệnh nghề nghiệp và phụ cấp sinh hoạt huấn luyện nghiệp vụ được đơn vị khác cấp phát.</p>
18	<p>為什麼我申請勞工保險給付檢送的診斷證明書，不可以用來申請器具補助？</p> <p>Tại sao giấy chẩn đoán tôi dùng để đề nghị chi trả BHXH, không được dùng để đề nghị trợ cấp thiết bị?</p>	<p>申請器具補助應檢附的診斷證明書規定，必須為身心障礙鑑定醫療機構開具，如該醫院非屬身心障礙鑑定醫療機構，則該診斷證明書即不適用。</p> <p>Giấy chẩn đoán cần đính kèm đề nghị trợ cấp thiết bị quy định, phải được cấp phát bởi cơ quan y tế giám định khuyết tật, nếu bệnh viện đó không thuộc cơ quan y tế giám định khuyết tật, thì giấy chẩn đoán này không phù hợp để sử dụng.</p>
19	<p>如果購買器具的統一發票或收據正本遺失或供其他用途，要如何申請器具補助？</p> <p>Nếu bản chính biên lai thanh toán hoặc hóa đơn mua thiết bị bị mất hoặc cần dùng vào mục đích khác, phải đề nghị trợ cấp thiết bị như thế nào?</p>	<p>分下列 2 種方式辦理：</p> <p>Chia thành 2 phương thức xử lý như sau:</p> <p>遺失者，填具切結書並檢附原商家出具之統一發票存根聯或收據影本，該影本應有統一發票專用章或免用統一發票專用章、負責人章及與正本相符章。</p> <p>Nếu làm mất, điền giấy cam kết và đính kèm bản sao liên lưu chứng hóa đơn hoặc biên lai thanh toán của cửa hàng, bản sao này phải có dấu hóa đơn chuyên dụng hoặc dấu chuyên dụng miễn dùng hóa đơn, dấu của người phụ trách và dấu sao y bản chính.</p> <p>供其他用途者，如為申請保險理賠，填具切結書並檢附理賠之保險公司出具之證明書，及該統一發票收執聯或收據影本。</p> <p>供其他用途者，如為申請保險理賠，填具切結書並檢附理賠之保險公司出具之證明書，及該統一發票收執聯或收據影本。</p> <p>Nếu dùng vào mục đích khác, nếu là đề nghị bồi thường bảo hiểm, điền giấy cam kết và đính kèm giấy tờ chứng minh bồi thường được công ty bảo hiểm cấp phát, và bản sao hóa đơn hoặc biên lai thanh toán này.</p>
20	<p>申請器具補助規定，應備妥 6 個月內購買器具之統一發票或收據正本，6 個月內的期限</p>	<p>有兩種情形分述如下：</p> <p>Có 2 trường hợp cụ thể như sau:</p> <p>醫師出具需使用輔助器具的診斷證明書後，自診斷</p>

序號	問題	回答
	<p>要如何計算？ Đề nghị trợ cấp thiết bị quy định, phải cung cấp bản chính biên lai thanh toán hoặc hóa đơn mua thiết bị trong vòng 6 tháng, thời hạn trong vòng 6 tháng được tính như thế nào?</p>	<p>證明書之開立日起 6 個月內的統一發票或收據。 Sau khi bác sĩ cấp giấy chẩn đoán cần sử dụng thiết bị phụ trợ, biên lai thanh toán hoặc hóa đơn trong vòng 6 tháng kể từ ngày cấp phát giấy chẩn đoán 若已先行購買輔助器具，則以診斷證明書上醫師註明需用輔具之日起 6 個月內的統一發票或收據。 Nếu đã mua thiết bị phụ trợ trước, thì hóa đơn hoặc biên lai thanh toán trong vòng 6 tháng kể từ ngày cần sử dụng thiết bị phụ trợ do bác sĩ chẩn đoán.</p>
21	<p>發生職業災害勞工需要買輔助器具，有沒有補助？是不是全額補助？用壞了再買新的，還可以再申請補助嗎？ Lao động bị tai nạn lao động cần mua thiết bị phụ trợ, có trợ cấp không? Có trợ cấp toàn bộ không? Nếu sử dụng hỏng mua thiết bị mới, còn có thể đề nghị trợ cấp không?</p>	<p>如未依其他法令規定領取該項器具補助，可以依規定向本署申請補助。補助項目及補助標準，請參考「職業災害勞工輔助器具補助標準表」。 Nếu bạn không nhận thiết bị phụ trợ theo các luật và quy định khác, có thể theo quy định nộp đơn cho Cục xin trợ cấp. Hạng mục trợ cấp và tiêu chuẩn trợ cấp tham khảo theo “Bảng tiêu chuẩn trợ cấp thiết bị trợ giúp cho người bị tai nạn lao động”. 「職業災害勞工輔助器具補助標準表」對於每項輔具都有最高補助金額及最低使用年限的限制，如果購買金額未超過最高補助金額，以實際購買金額補助。每年最多補助 4 項輔具，補助總金額每年以新臺幣 6 萬元為限。如超過年限且經醫生診斷仍有繼續使用的必要時，可再申請補助。 “Bảng tiêu chuẩn trợ cấp thiết bị trợ giúp cho người bị tai nạn lao động” đối với mỗi hạng mục thiết bị đều có hạn chế về số tiền trợ cấp tối đa và thời gian sử dụng tối thiểu, nếu số tiền mua hàng không vượt quá số tiền trợ cấp tối đa, thì sẽ được trợ cấp theo số tiền mua thực tế. Khoản trợ cấp hàng năm được giới hạn cho 4 thiết bị trợ giúp và tổng số tiền trợ cấp được giới hạn ở mức 60.000 Đài tệ. Nếu vượt quá hạn mức tuổi mà vẫn phải tiếp tục sử dụng sau khi được bác sĩ chẩn đoán thì có thể tiếp tục xin trợ cấp.</p>
22	<p>申請失能補助需要什麼資格？可以領多少錢？ Đối tượng nào được hưởng trợ cấp tàn tật? Có thể lãnh bao nhiêu tiền?</p>	<p>未加勞保的受僱勞工發生職業災害，如果失能程度達到第 1 至第 10 等級，並且雇主未依照勞動基準法規定發給失能補償或補償不足額時，可以申請失能補助。補助金額比照勞保失能給付的標準，以最低投保薪資一次發給，但是必須扣除雇主發給的失能補償金。 Đối với người lao động không được bảo hiểm lao động xảy ra tai nạn nghề nghiệp, nếu mức độ tàn tật đạt từ cấp 1 đến cấp 10, và trong trường hợp chủ lao động không tuân thủ Đạo luật tiêu chuẩn lao động phát trợ cấp tàn tật hoặc bồi thường không đủ, có thể nộp đơn đăng ký trợ cấp. Mức trợ cấp dựa trên tiêu chuẩn đóng bảo hiểm lao động tàn tật, dựa trên mức lương đóng bảo</p>

序號	問題	回答
		hiêm thấp nhất cấp phát một lần, nhưng phải khấu trừ khoản tiền bồi thường tàn tật chủ lao động phát.
23	<p>我們公司沒幫員工加勞保，員工發生職業災害，老闆會不會被罰？</p> <p>Công ty chúng tôi không có giúp nhân viên tham gia bảo hiểm, nhân viên bị tai nạn nghề nghiệp, ông chủ có bị trừng phạt không?</p>	<p>僱主如果依法應該為勞工申報加保而未加保，勞工發生職業災害，會被處以應繳納保險費 4 倍至 10 倍金額的罰鍰。</p> <p>Nếu chủ lao động theo luật phải giúp người lao động tham gia bảo hiểm nhưng không tuân thủ, nếu người lao động bị tai nạn nghề nghiệp, sẽ bị phạt từ 4 lần đến 10 lần số phí bảo hiểm phải nộp.</p> <p>但是勞工如果因職業災害死亡或失能，而且僱主未依勞動基準法規定補償或補償不足額時，會被處以死亡補助或失能補助相同金額的罰鍰。</p> <p>Tuy nhiên, nếu người lao động bị chết hoặc bị tàn tật do tai nạn nghề nghiệp, nếu chủ lao động không bồi thường hoặc bồi thường không đủ theo Đạo luật Tiêu chuẩn Lao động, sẽ bị phạt số tiền tương đương với số tiền của trợ cấp tử tuất hoặc trợ cấp tàn tật.</p>